

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều để xây dựng công trình Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đề điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đề điều;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đề điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định số 4962/QĐ-UBND ngày 19/11/2020, số 293/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt, điều chỉnh dự án Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 268/PCTT-QLĐĐ ngày 01/4/2022 của Tổng cục Phòng, chống thiên tai (nay là Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai) về việc phương án thiết kế của dự án Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 823/ĐĐ-QLĐĐ ngày 22/9/2023 của Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai về ý kiến về việc cấp phép thi công các hạng mục thuộc công trình Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa;

Theo các Quyết định số 4531/QĐ-UBND ngày 18/5/2022, số 4962/QĐ-UBND ngày 02/6/2022, số 9153/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở xây dựng công trình, phê duyệt hiệu chỉnh Quyết định số 4531/QĐ-UBND ngày 18/5/2022, phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 06: Thi công xây dựng công trình dân dụng, công trình Nông nghiệp và PTNT; cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 1624/SNN&PTNT-TL ngày 10/4/2023, Tờ trình số 242/TTr-SNN&PTNT ngày 12/10/2023 và UBND thành phố Thanh Hóa tại các Công văn số 1563/UBND-BDA ngày 29/3/2023, số 6352/UBND-BDA ngày 03/10/2023 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều để xây dựng công trình Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều để xây dựng công trình Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục công trình: Khu tượng đài (không bao gồm bến thuyền thả hoa đăng), bình phong tượng đài, miếu thờ, bia ghi dấu địa điểm lịch sử, khu tái hiện không gian làng Nam Ngạn truyền thống, khu không gian sắp đặt nghệ thuật và công trình hạ tầng kỹ thuật phía ngoài đê hữu sông Mã thuộc công trình Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14/6/1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: UBND thành phố Thanh Hóa.

3. Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và tổng hợp thương mại Trường Sơn - Công ty Cổ phần PT Thăng Long Hoa Lư.

4. Vị trí xây dựng: Khu vực bãi sông tương ứng tại K40+420-K40+792 đê hữu sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

5. Quy mô, kết cấu:

5.1. Khu tượng đài (không bao gồm bến thuyền thả hoa đăng):

- Tượng đài tưởng niệm các giáo viên và học sinh cao 18 m (theo thiết kế mỹ thuật); trong đó, phần bệ tượng cao 5,25 m, tượng đài cao 12,75 m. Mặt bằng tượng đài có kích thước (7,85x12,72) m. Tượng đài bằng đá granit tự nhiên màu trắng. Móng khu tượng đài sử dụng giải pháp móng cọc khoan nhồi BTCT

đá (1x2) cm M400 có đường kính D600 mm dài 24 m tính từ cốt tự nhiên. Đài giằng móng BTCT đá (1x2) cm M300 cao 3 m; lót móng bê tông đá (4x6) cm M100 dày 100 mm.

- Sân tượng đài lát đá granit tự nhiên kích thước (600x600x30) mm màu xanh nhạt, vữa xi măng liên kết M100, lớp bê tông nền đá (1x2) cm M200 dày 200 mm, đất nền đầm chặt. Bậc thềm từ trên đi xuống sân bằng đá xanh nguyên khối kích thước (300x150x1.200) mm, nền bản BTCT đá (1x2) cm M250 dày 100 mm.

5.2. Bình phong tượng đài:

- Hình thức bình phong kiểu truyền thống bằng đá granit tự nhiên khối lớn ghép khít mạch, diềm và đế bình phong được trang trí hoa văn, gờ chỉ đục nổi. Kích thước mặt bằng bình phong (0,56x5,4) m cao 3,1 m.

- Kết cấu móng sử dụng giải pháp móng cọc BTCT đá (1x2) cm M250 đổ tại chỗ, gồm: đài móng (0,8x5,4) m cao 0,7 m; cọc vuông tiết diện (250x250) mm dài 11,2 m; lót móng bê tông đá (4x6) cm M100 dày 100 mm.

5.3. Miếu thờ:

- Mặt bằng công trình hình chữ nhật có kích thước (3,26x2,51) m. Chiều cao công trình là 5,245 m. Miếu thờ xây theo kiểu truyền thống, hai tầng tám mái. Tường xây gạch không nung, vữa xây xi măng M75, hoàn thiện lăn sơn vôi gốc màu ghi sáng.

- Kết cấu móng sử dụng móng đơn BTCT đá (1x2) cm M250 đổ tại chỗ, đáy móng kích thước (1,2x1,2) m cao 0,5 m được đặt sâu 1,685 m so với cốt nền nhà; giằng móng tiết diện (300x400) mm, đáy móng gia cố cọc tre dài 2,5 m với số lượng 25 cọc/m²; lót móng bê tông đá (4x6) cm M100 dày 100 mm. Phần thân sử dụng kết cấu khung BTCT đá (1x2) cm M250 đổ tại chỗ, gồm: cột tiết diện (200x300) mm và (160x160) mm, xà tiết diện (140x190) mm, (160x150) mm; sàn mái dày 120 mm.

5.4. Bia ghi dấu địa điểm lịch sử:

- Mặt bằng bia ghi dấu địa điểm lịch sử có kích thước (1,25x1,25) m cao 2,7 m. Kết cấu bia bằng BTCT đá (1x2) cm M250, mặt ngoài ốp đá granit tự nhiên, xung quanh bia điêu khắc các tấm phù điêu đục nổi.

- Kết cấu móng sử dụng móng đơn BTCT đá (1x2) cm M250 đổ tại chỗ, đáy móng kích thước (1,5x1,5) m cao 0,5 m được đặt sâu 1 m so với cốt sân, đáy móng gia cố cọc tre dài 2,5 m với số lượng 25 cọc/m²; lót móng bê tông đá (4x6) cm M100 dày 100 mm.

5.5. Khu tái hiện không gian làng Nam Ngạn truyền thống:

Diện tích xây dựng 78,56 m², gồm: Đài phun nước bằng BTCT đá (1x2) cm M250 đổ tại chỗ (đáy dày 150 mm, thành và nắp dày 100 mm); cảnh quan vườn cây và khu không gian sắp đặt nghệ thuật. Thiết kế cảnh quan, trồng các loại cây xanh kết hợp đường lát bê tông giả đất phù hợp với kiến trúc không gian làng

Nam Ngạn xưa. Khu không gian sắp đặt nghệ thuật được bố trí trên đoạn đường di chuyển từ khu tượng đài sang khu tái hiện không gian làng Nam Ngạn truyền thống. Bố trí các cột thép D200, đỉnh cột có mái che hình nón lá. Nền đường lát đá xanh.

5.6. Công trình hạ tầng kỹ thuật:

- San nền khu tưởng niệm tuân thủ theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, thiết kế san nền theo phương pháp đường đồng mức thiết kế, đảm bảo độ dốc san nền $i \geq 0,4\%$, san nền bằng đất đắp, độ chặt K95, cao độ san nền thấp nhất là (+3.60) cao nhất là (+4.00).

- Sân, đường dạo: Mặt lớp đá vôi xanh kích thước (100x100x100) mm; lớp vữa liên kết M75 dày 15 mm; lớp bê tông đá (4x6) cm M100 dày 150 mm; lớp đất nền đầm chặt. Sườn đê dốc dùng đá xanh kích thước (200x150x900) mm, bó xây gạch vữa xi măng M75, lớp bê tông lót đá (4x6) cm M100 dày 150 mm.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

6. Thời gian được phép thi công: Từ ngày có Quyết định cấp phép và hoàn thành theo tiến độ dự án; trong đó, tuyệt đối không được đào xẻ đê để thi công trong mùa mưa lũ (từ ngày 01/6 đến ngày 30/11 hàng năm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hạng mục phía ngoài đê hữu sông Mã thuộc công trình trên đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn cho đê trong quá trình thi công và khai thác công trình; chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục những sự cố, hư hỏng của đê do việc thi công và sử dụng công trình gây ra; chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về đê điều trong quá trình khai thác, sử dụng hoặc khi tu bổ, nâng cấp đê.

- Bố trí biển báo giới hạn tải trọng xe cơ giới được phép đi trên đê tại nút giao giữa đường với đê và tổ chức quản lý đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đê điều.

- Tổ chức hướng dẫn giao thông, cắm biển báo, đèn tín hiệu đảm bảo an toàn giao thông trên đê trong quá trình thi công.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện theo quy định.

- Ngoài việc thi công xây dựng công trình theo Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác trong

phạm vi bảo vệ đê điều, lòng và bãi sông làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đê điều và hành lang thoát lũ.

- Sau khi hoàn thành công trình, chủ đầu tư và nhà thầu thi công chịu trách nhiệm hoàn trả lại mặt bằng theo hiện trạng ban đầu; thanh thải vật liệu, phế thải trong khu vực thi công; đồng thời, gửi hồ sơ hoàn công về Chi cục Thủy lợi để theo dõi phục vụ công tác phòng, chống lụt bão.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Thủy lợi chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện của chủ đầu tư; kiến nghị với UBND tỉnh thu hồi quyết định cấp phép nếu xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về đê điều trong quá trình thi công xây dựng.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND thành phố Thanh Hóa chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan kiểm tra về tính chính xác, phù hợp của nội dung tham mưu, báo cáo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Cục Quản lý đê điều và PCTT;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang